

Số: 795 /TTg-CN

Hà Nội, ngày 25 tháng 6 năm 2020

V/v bổ sung danh mục các dự án điện  
gió vào quy hoạch phát triển điện lực.

Kính gửi: Bộ Công Thương.

Xét báo cáo và đề nghị của Bộ Công Thương tại các công văn số 1931/BCT-ĐL ngày 19 tháng 3 năm 2020 và số 3299/BCT-ĐL ngày 08 tháng 5 năm 2020 về việc xem xét bổ sung quy hoạch các dự án điện gió; căn cứ kết luận của Thường trực Chính phủ tại cuộc họp về phát triển năng lượng tái tạo và những vấn đề liên quan an ninh kinh tế (Thông báo số 14/TB-VPCP ngày 07 tháng 02 năm 2020 của Văn phòng Chính phủ); căn cứ Nghị quyết số 110/NQ-CP ngày 02 tháng 12 năm 2019 của Chính phủ về việc ban hành Danh mục các quy hoạch tích hợp vào quy hoạch cấp quốc gia, quy hoạch vùng, quy hoạch tỉnh theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 59 Luật Quy hoạch; căn cứ yêu cầu đảm bảo cung ứng điện giai đoạn 2021 - 2023 trong điều kiện nhiều nguồn điện lớn đang triển khai bị chậm tiến độ, Thủ tướng Chính phủ đã đồng ý chủ trương bổ sung quy hoạch điện gió như đề nghị của Bộ Công Thương tại các văn bản nêu trên trong đó có kèm theo danh mục quy hoạch của từng địa phương (Văn bản số 693/TTg-CN ngày 09 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ). Tuy nhiên, một số địa phương vẫn đề nghị Thủ tướng Chính phủ quyết định rõ từng dự án để thực hiện đầu tư xây dựng.

1. Để sớm triển khai thực hiện các bước tiếp theo, đưa các dự án điện gió vào vận hành, bổ sung nguồn cung ứng điện cho đất nước và chống thiếu điện, kiên quyết không để xảy ra tình trạng “xin - cho” các dự án; Thủ tướng Chính phủ thông báo cụ thể danh mục các dự án điện gió và lưới điện đấu nối bổ sung vào Quy hoạch điện VII điều chỉnh kèm theo văn bản này, như đề nghị của Bộ Công Thương tại văn bản số 1931/BCT-ĐL ngày 19 tháng 3 năm 2020, để làm cơ sở triển khai quản lý thực hiện đầu tư xây dựng theo quy định.

Bộ Công Thương chịu trách nhiệm toàn diện về các dự án điện gió và lưới điện đấu nối vào hệ thống điện quốc gia trong danh mục nêu trên đã được thẩm định đảm bảo theo đúng quy định của pháp luật, phù hợp với các quy hoạch có liên quan, cũng như các yêu cầu khả thi, công khai, minh bạch, đồng bộ và hiệu quả kinh tế chung.

2. Bộ Công Thương chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các Bộ, cơ quan liên quan hướng dẫn chặt chẽ việc triển khai các dự án điện gió được bổ sung quy hoạch nêu trên theo đúng quy định của pháp luật, đúng cơ chế hỗ trợ phát triển điện gió đã được ban hành và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ có liên quan, bảo đảm phát triển bền vững, bảo vệ môi trường, an ninh quốc phòng, an ninh kinh tế, đồng bộ giữa nguồn với lưới điện, không để xảy ra tình trạng quá tải lưới điện khi đưa vào vận hành; chỉ đạo kiên quyết chống tham nhũng, tiêu cực, lợi ích nhóm trong quá trình thực hiện các dự án.

3. Ủy ban nhân dân các tỉnh có các dự án điện gió và lưới điện đấu nối được bổ sung quy hoạch có trách nhiệm quản lý chặt chẽ quá trình đầu tư xây dựng các dự án theo đúng quy định của pháp luật, các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ và hướng dẫn của Bộ Công Thương; kịp thời giải quyết vướng mắc hoặc báo cáo cấp có thẩm quyền giải quyết vướng mắc đối với các dự án đã được quy hoạch, đang triển khai thực hiện để sớm đưa vào vận hành, bổ sung nguồn cung ứng điện cho đất nước././

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng;
- Các Bộ: KH&ĐT, TC, XD, TN&MT, NN&PTNT, KH&CN, GTVT, CA, QP;
- UBQLV nhà nước tại doanh nghiệp;
- UBND các tỉnh, TP trực thuộc Trung ương;
- Tập đoàn Điện lực Việt Nam;
- VPCP: BTCN, các PCN, Trợ lý TTg, các Vụ: TH, KTTH, NN, KGVX;
- Lưu: VT, CN (2). nvq 9

**KT. THỦ TƯỚNG  
PHÓ THỦ TƯỚNG**



**Trịnh Đình Dũng**

**Phụ lục I**  
**Danh mục các dự án điện gió đề xuất bổ sung quy hoạch khu vực Bắc Trung Bộ**  
*(Kèm theo Công văn số 735/TTg-CN ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)*



| STT | Tên dự án           | Công suất (MW) | Huyện     | Tỉnh      | Phương án đấu nối   | Điều kiện giải tỏa công suất            |
|-----|---------------------|----------------|-----------|-----------|---|---|
| 1   | Hướng Linh 5        | 30             | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu nối vào thanh cái 22 kV trạm biến áp 22/110 kV Nhà máy điện gió Hướng Linh 4  | Trong chế độ vận hành bình thường (N-0) |
| 2   | Hướng Hiệp 2        | 30             | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu nối vào thanh cái 110 kV Trạm biến áp 110/220 kV Hướng Linh (trạm gom công suất khu vực Hướng Linh và lân cận), sau đó truyền tải thông qua đường dây 220 kV đến thanh cái 220 kV Trạm biến áp 220 kV Lao Bảo                   |   |
| 3   | Hướng Hiệp 3        | 30             | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu nối vào thanh cái 22 kV Trạm biến áp 22/110 kV Nhà máy điện gió Hướng Hiệp 2, sau đó truyền tải công suất trên đường dây 110 kV đến thanh cái 110 kV Trạm biến áp 110/220 kV Hướng Linh (trạm gom công suất khu vực Hướng Linh) |   |
| 4   | TNC Quảng Trị 1     | 50             | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu 220 kV từ trạm 220 kV Hướng Tân mạch đơn, dây 300 mm <sup>2</sup> , dài 7 km  |   |
| 5   | TNC Quảng Trị 2     | 50             | Hướng Hóa | Quảng Trị |   |   |
| 6   | Hướng Linh 7        | 30             | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu vào thanh cái 22/110 kV Nhà máy điện gió Gelex 3  |   |
| 7   | Hướng Linh 8        | 25,2           | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu vào thanh cái 22/110 kV Nhà máy điện gió Gelex 3  |   |
| 8   | AMACCAO Quảng Trị 1 | 50             | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu nối vào thanh cái 110 kV Trạm biến áp 220 kV Lao Bảo  |   |
| 9   | Tân Hợp             | 38             | Hướng Hóa | Quảng Trị | Đấu nối vào thanh cái 110 kV Trạm biến áp 220 kV Lao Bảo  |   |

www.ThuVienPhapLuat.vn - Tel: 04-8-9930327

| STT | Tên dự án                          | Công suất (MW) | Huyện                          | Tỉnh       | Phương án đấu nối  | Điều kiện giải tỏa công suất            |
|-----|------------------------------------|----------------|--------------------------------|------------|--|---|
| 10  | LIG Hướng Hóa 1                    | 48             | Hướng Hóa                      | Quảng Trị  | Đấu nối Nhà máy điện gió LIG Hướng Hóa 1 bằng cáp điện áp 220 kV vào thanh cái 220 kV trạm biến áp 220 kV Lao Bảo, dây dẫn ACSR300, dài khoảng 3,5 km. Mở rộng và đấu tư dây dựng 01 ngăn xuất tuyến 220kV tại Trạm biến áp 220 kV Lao Bảo | Trong chế độ vận hành bình thường (N-0) |
| 11  | LIG Hướng Hóa 2                    | 48             | Hướng Hóa                      | Quảng Trị  |  |   |
| 12  | Hải Anh                            | 40             | Lao Bảo                        | Quảng Trị  | Đường dây 110 kV mạch đơn đấu về thanh cái 110 kV Trạm 220 kV Lao Bảo, dây 240 mm <sup>2</sup> , dài 2 km  |   |
| 13  | Tài Tâm                            | 50             | Hướng Hóa                      | Quảng Trị  | Đấu nối bằng đường dây 220 kV về Trạm biến áp 220 kV Lao Bảo   |   |
| 14  | Hoàng Hải                          | 50             | Hướng Hóa                      | Quảng Trị  | Xây dựng Trạm biến áp 22/220kV đấu nối vào thanh cái 220 kV Trạm biến áp 220 kV Lao Bảo  |   |
| 15  | Trang trại phong điện HBRE Hà Tĩnh | 120            | Huyện Kỳ Anh và Thị xã Hà Tĩnh | Hà Tĩnh    | Đấu nối chuyển tiếp trên đường dây 110 kV Kỳ Anh - Hà Tĩnh   |   |
| 16  | Cụm trang trại điện gió B&T        | 252            | Quảng Ninh, Lệ Thủy            | Quảng Bình | Đấu nối chuyển tiếp vào đường dây 220 kV Đồng Hới - Đông Hà thông qua 02 trạm nâng áp 220 kV   |   |
|     | <b>Tổng cộng</b>                   | <b>941,2</b>   |                                |            |  |   |



**Phụ lục II**  
**Danh mục các dự án điện gió đề xuất bổ sung quy hoạch khu vực Nam Trung Bộ**  
(Kèm theo Công văn số 375/TTg-CN ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT | Tên dự án                | Công suất (MW) | Huyện      | Tỉnh       | Phương án đấu nối  | Điều kiện giải tỏa công suất  |
|-----|--------------------------|----------------|------------|------------|--|---|
| 1   | Điện gió 7A              | 50             | Thuận Nam  | Ninh Thuận | Đường dây 110kV mạch kép về thanh cái 110kV Trạm biến áp 220 kV Ninh Phước , dây dẫn AC300, chiều dài 1 km                 | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0)   |
| 2   | Đầm Nại 4                | 27,6           | Thuận Bắc  | Ninh Thuận | Đấu nối về thanh cái 110 kV Trạm biến áp 220 kV Tháp Chàm, dây AC300 dài 2 km  | - Sau khi các công trình lưới điện giải tỏa công suất năng lượng tái tạo đã được bổ sung quy hoạch vào vận hành, đặc biệt là Trạm biến áp 500 kV Thuận Nam và Đường dây 500 kV Thuận Nam - Vĩnh Tân |
| 3   | Lợi Hải 2                | 28,9           | Thuận Bắc  | Ninh Thuận | Đấu nối chuyển tiếp trên đường Tháp Chàm - Cam Thịnh Đông , mạch kép chiều dài 25 m, tiết diện AC240                       | - Vận hành tách đường dây 220 kV Di Linh - Đức Trọng  |
| 4   | Đầm Nại 3                | 39,4           | Thuận Bắc  | Ninh Thuận | Đấu nối về thanh cái 110 kV Trạm biến áp Điện gió Đầm Nại 4 , dây dẫn AC240, chiều dài 1.8km                               |   |
| 5   | Điện gió số 5 Ninh Thuận | 46,2           | Ninh Phước | Ninh Thuận | Đường dây 220 kV mạch đơn đấu nối về thanh cái 220kV Trạm biến áp 220 kV Ninh Phước , dây dẫn AC330, chiều dài 2 km        |   |
| 6   | Công Hải 1 giai đoạn 2   | 25             | Thuận Bắc  | Ninh Thuận | Chuyển tiếp 110 kV Ninh Hải - Nam Cam Ranh bằng đường dây mạch kép chiều dài 800 m, dây phân pha 2xAC240                   |   |
| 7   | Phước Hữu - Duyên Hải 1  | 30             | Ninh Phước | Ninh Thuận | Chuyển tiếp trên mạch 2 Tháp Chàm - Ninh Phước   |   |
| 8   | Việt Nam Power số 1      | 30             | Thuận Nam  | Ninh Thuận | Đấu vào Nhà máy điện gió 7A  |   |
| 9   | Điện gió BIM             | 88             | Thuận Nam  | Ninh Thuận | Đấu nối về thanh cái 220 kV Trạm biến áp 500 kV Vĩnh Tân bằng đường dây 220 kV mạch đơn dây dẫn 2xACSR300, chiều dài 22 km |   |
|     | <b>Tổng cộng</b>         | <b>336,2</b>   |            |            |  |   |

**Phụ lục III**  
**Danh mục các dự án điện gió đề xuất bổ sung quy hoạch khu vực Tây Nguyên**  
*(Kèm theo Công văn số 975/TTg-CN ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)*

| STT | Tên dự án        | Công suất (MW) | Huyện     | Tỉnh     | Đầu nối   | Điều kiện giải tỏa công suất  |
|-----|------------------|----------------|-----------|----------|---|---|
| 1   | Ea H'leo 1,2     | 57             | Ea H'leo  | Đắk Lắk  | Đầu 110 kV mạch đơn về Trạm biến áp 110 kV Ea H'leo; AC240; dài 13 km   | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).</li> <li>- Nâng công suất Trạm biến áp 500 kV Đắk Nông và Trạm biến áp 500kV Pleiku 2 thành (2x900) MVA trong năm 2021</li> </ul>   |
| 2   | Ea Nam           | 400            | Ea H'leo  | Đắk Lắk  | Xây dựng mới Trạm biến áp 500 kV - 450 MVA đầu chuyển tiếp trên đường dây 500 kV Pleiku - Di Linh   |   |
| 3   | Đăk Hòa          | 50             | Đăk Song  | Đắk Nông | Đường dây 220 kV đầu transit trên đường dây 220 kV Đăk Nông - Buôn Kuoáp; AC2x330, chiều dài 2 km   |   |
| 4   | Cửu An           | 46,2           | An Khê    | Gia Lai  | Xây trạm nâng áp 110 kV và tuyến đường dây 110 kV dây dẫn AC185, đầu nối chuyển tiếp trên An Khê - Kbang, 0,5km   |   |
| 5   | Song An          | 46,2           | An Khê    | Gia Lai  | Trạm 110kV Điện gió Song An 2x52 MVA đầu chuyển tiếp trên 01 mạch 110kV An Khê - K'Bang   |   |
| 6   | Chơ Long         | 155            | Kong Chro | Gia Lai  | Xây dựng trạm nâng áp 220kV đặt tại Nhà máy điện gió Yang Trung, đầu nối chuyển tiếp trên tuyến 220kV Pleiku 2- Thủy điện An Khê (đầu tư chung với điện gió Yang Trung) | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).</li> <li>- Đường dây mạch 2 220 kV Dốc Sỏi - Quảng Ngãi vận hành đồng bộ với các nguồn điện gió này</li> <li>- Nâng công suất Trạm biến áp 500 kV Đắk Nông và Trạm biến áp 500kV Pleiku 2 thành (2x900) MVA trong năm 2021</li> </ul> |
| 7   | Yang Trung       | 145            | Kong Chro | Gia Lai  | Xây dựng trạm nâng áp 35/220 kV điện gió Yang Trung đầu nối chuyển tiếp trên 01 mạch đường dây 220 kV Thủy điện An Khê - Trạm 500 kV Pleiku 2                           |   |
| 8   | Hưng Hải Gia Lai | 100            | Kong Chro | Gia Lai  | Đầu nối chuyển tiếp trên đường dây 220 kV Pleiku 2 - TĐ An Khê (chuyển đầu nối về Phước An)   |   |

| STT | Tên dự án           | Công suất (MW) | Huyện     | Tỉnh     | Đầu nối   | Điều kiện giải tỏa công suất  |
|-----|---------------------|----------------|-----------|----------|---|---|
| 9   | Cư Né 1             | 50             | Krông Búk | Đắk Lắk  | Gom công suất các nhà máy điện gió Cư Né 1,2+ Krông Búk 1,2 về trạm nâng áp 22/220kV nhà máy điện gió Krông Búk 2x125 MVA, đầu nối chuyển tiếp trên đường dây 220 kV Krông Búk - Pleiku 2 | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).<br>- Đường dây mạch 2 220 kV Pleiku 2 - Chư Sê vào vận hành<br>- Nâng công suất Trạm biến áp 500kV Đắk Nông và Trạm biến áp 500 kV Pleiku 2 thành (2x900) MVA trong năm 2021 |
| 10  | Cư Né 2             | 50             | Krông Búk | Đắk Lắk  |   |   |
| 11  | Krông Búk 1         | 50             | Krông Búk | Đắk Lắk  |   |   |
| 12  | Krông Búk 2         | 50             | Krông Búk | Đắk Lắk  |   |   |
| 13  | Ia Le               | 100            | Chư Puh   | Gia Lai  | Xây dựng trạm nâng áp 220kV công suất 2x125 MVA và đường dây mạch kép AC500 6km về Trạm biến áp 220 kV Chư Sê   | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).<br>- Nâng công suất Trạm biến áp 500kV Đắk Nông và Trạm biến áp 500 kV Pleiku 2 thành (2x900) MVA trong năm 2021   |
| 14  | Nhơn Hòa 1, 2       | 100            | Chư Puh   | Gia Lai  | Trạm 35/220 kV Điện gió Nhơn Hòa 1 đầu nối chuyển tiếp vào 01 mạch đường dây 220 kV Krông Búk - 500kV Pleiku 2  |   |
| 15  | Asia Đắk Song 1     | 50             | Đắk Song  | Đắk Nông | Đường dây 110 kV mạch kép đầu chuyển tiếp trên Đường dây 110 kV Đắk Míl - Đắk Song; dây AC240; chiều dài 0,5km  | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).  |
| 16  | Chế biến Tây Nguyên | 50             | Chư Prông | Gia Lai  | Đầu bằng đường dây 22 kV về Nhà máy điện gió Phát triển miền núi  | - Nâng công suất Trạm biến áp 500kV Đắk Nông và Trạm biến áp 500kV Pleiku 2 thành (2x900) MVA trong năm 2021  |
| 17  | Phát triển miền núi | 50             | Chư Prông | Gia Lai  | Đầu transit trên Đường dây 110 kV Diên Hồng - Chư Sê; dây phân pha 2xAC185; chiều dài 5,2 km  |   |
| 18  | Ia Pech             | 50             | Ia Grai   | Gia Lai  | Chuyển tiếp trên đường dây 110kV Ia Grai – Pleiku, chiều dài 4km  |   |
| 19  | Ia Pech 2           | 50             | Ia Grai   | Gia Lai  |   |   |
| 20  | Ia Pét Đắk Đoa      | 200            | Đắk Đoa   | Gia Lai  | Máy biến áp 500 kV riêng, đầu về Trạm biến áp 500 kV Pleiku 2   |   |
| 21  | Kon Plong           | 103,5          | Kon Plong | Kon Tum  | Trạm 220 kV ĐG Kon Plong công suất 150 MVA-35/220 kV, đầu nối bằng đường dây 220 kV mạch kép dây dẫn ACSR 330, dài 19 km chuyển tiếp trên đường dây 220 kV TĐ Thượng Kon Tum - Quảng Ngãi |   |

| STT | Tên dự án            | Công suất (MW) | Huyện     | Tỉnh     | Đầu nối   | Điều kiện giải tỏa công suất |
|-----|----------------------|----------------|-----------|----------|---|------------------------------|
| 22  | Tân Tấn Nhật         | 50             | Đắk Glei  | Kon Tum  | Đầu nối về Trạm biến áp 110 kV Bờ Y   |                              |
| 23  | Đắk ND'rung 1        | 100            | Đắk Song  | Đắk Nông | Đầu nối về thanh cái 220 kV Trạm biến áp 220 kV Đắk Nông  |                              |
| 24  | Đắk ND'rung 2        | 100            |           | Đắk Nông |   |                              |
| 25  | Đắk ND'rung 3        | 100            |           | Đắk Nông |   |                              |
| 26  | Nam Bình 1           | 30             | Đắk Song  | Đắk Nông | Đầu nối 110 kV về trạm gom 220 kV Điện gió Đắk Hòa, chuyển tiếp trên đường dây 220kV Buôn Kúop - Điện phân Nhôm |                              |
| 27  | Ia Bang 1            | 50             | Chư Prông | Gia Lai  | Đầu nối về Trạm biến áp 110 kV Diên Hồng bằng đường dây mạch đơn 110 kV dài khoảng 30 km                        |                              |
| 28  | Ia Boong - Chư Prông | 50             | Chư Prông | Gia Lai  | Đầu nối bằng đường dây 220kV về Trạm biến áp 500 kV Pleiku 2  |                              |
|     | <b>Tổng cộng</b>     | <b>2432,9</b>  |           |          |   |                              |



**Phụ lục IV**  
**Danh mục các dự án điện gió đề xuất bổ sung quy hoạch khu vực Tây Nam Bộ**  
*(Kèm theo Công văn số: 975/TTg-CN ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)*

| STT | Tên dự án                | Công suất (MW) | Huyện          | Tỉnh     | Đầu nối  | Điều kiện giải tỏa công suất   |
|-----|--------------------------|----------------|----------------|----------|--|--|
| 1   | Đông Hải 1 - giai đoạn 2 | 50             | Đông Hải       | Bạc Liêu | Đầu gom về Trạm biến áp 220 kV ECOTECH Đông Hải đầu nối về thanh cái 220 kV - Trạm biến áp 500kV Duyên Hải qua đường dây 220 kV mạch kép | Phương án đầu nối phụ thuộc tiến độ Trạm cắt 110 kV Hòa Bình. Cần đảm bảo tiến độ vận hành Trạm cắt 110 kV Hòa Bình đồng bộ nguồn điện.                          |
| 2   | Hòa Bình 1 giai đoạn 2   | 50             | Hòa Bình       | Bạc Liêu | Đầu nối về tại vị trí ĐG Hòa Bình 1 giai đoạn 1 (đầu nối về Trạm biến áp 110 kV Hòa Bình qua đường dây 110 kV mạch kép)                  | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).   |
| 3   | Hòa Bình 2               | 50             | Hòa Bình       | Bạc Liêu | Đầu nối về Trạm cắt 110 kV Hòa Bình (tại vị trí Trạm biến áp 220 kV Hòa Bình) qua đường dây 110 kV mạch kép                              | Phương án đầu nối phụ thuộc tiến độ Trạm cắt 110 kV Hòa Bình. Cần đảm bảo tiến độ vận hành Trạm cắt 110 kV Hòa Bình đồng bộ nguồn điện.                          |
| 4   | Hòa Bình 5               | 120            | Huyện Hòa Bình | Bạc Liêu | Đường dây 220 kV mạch kép sử dụng chung với Cụm nhà máy điện gió HCG Bạc Liêu - Rẽ đường dây 220 kV Giá Rai – Bạc Liêu 2                 | Cần đẩy sớm tiến độ xây dựng mới đường dây 220 kV mạch kép đầu nối Trạm biến áp 220 kV Bạc Liêu chuyển tiếp trên đường dây 220 kV Nhiệt điện Cà Mau - Sóc Trăng. |
| 5   | Sunpro                   | 30             | Bình Đại       | Bến Tre  | Đầu nối về Trạm biến áp 110 kV Bình Đại qua đường dây 110 kV mạch kép  | Cần tách vận hành đường dây 110 kV Bến Tre 220 kV - Bến Tre.   |

| STT | Tên dự án                           | Công suất (MW) | Huyện     | Tỉnh    | Đầu nối   | Điều kiện giải tỏa công suất   |
|-----|-------------------------------------|----------------|-----------|---------|---|--|
| 6   | Thiên Phú                           | 30             | Thạnh Phú | Bến Tre | Đầu gom về trạm cắt 110 kV và đầu nối về Trạm biến áp 110 kV Bình Thạnh qua đường dây 110 kV mạch kép   | Cần tách vận hành đường dây 110 kV Bến Tre 220 kV - Bến Tre.   |
| 7   | Thiên Phú 2                         | 30             | Thạnh Phú | Bến Tre |   |  |
| 8   | Điện gió số 5 Bến Tre (giai đoạn 2) | 90             | Thạnh Phú | Bến Tre | Gồm Điện gió số 5 - Thạnh Phú 1, 2, 3, 4: 3x30+20 MW; Giai đoạn 1 - Điện gió số 5 Thạnh Hải 1 (V1-2: 30 MW) đầu nối cùng với V1-1 về Trạm biến áp 110 kV Thạnh Phú (Bình Thạnh) qua đường dây 110 kV mạch kép AC240 | Cải tạo đường dây 110 kV Mỏ Cày 220 kV - Bình Thạnh hoặc xây dựng mới đường dây 110 kV Ba Tri - Bình Thạnh   |
| 9   | Hải Phong                           | 200            | Thạnh Phú | Bến Tre | Trạm biến áp 35/220 kV: 2x200 MVA; đường dây 220 kV về Trạm biến áp 220 kV Mỏ Cày, dài 2x50km, ACSR-2x500   | Cần xây dựng đường dây 220 kV khá dài (50 km). Để đảm bảo vận hành, cần giảm phát ~200 MW. Cải tạo đường dây 220 kV Bến Tre - Mỹ Tho thành dây siêu nhiệt  |
| 10  | Thạnh Phú                           | 120            | Thạnh Phú | Bến Tre | Đầu nối về Trạm biến áp 110kV Bình Thạnh qua đường dây 110 kV mạch đơn  | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Xây dựng mạch 2 đường dây 110 kV Bến Tre 220 kV - Bến Tre dài 0.24 km, tiết diện ACSR-2x240.</li> <li>- Xây dựng mạch 2 đường dây 110 kV Ba Tri - Giồng Trôm dài 16 km, tiết diện ACSR-2x185.</li> <li>- Xây dựng đường dây 110 kV mạch kép từ Trạm biến áp 220 kV Bến Tre đi Trạm biến áp 220 kV Mỹ Tho dài 15 km, tiết diện ACSR-2x240</li> </ul> |
| 11  | Nexif Bến Tre giai đoạn 2,3         | 50             | Thạnh Phú | Bến Tre | Lắp mới Trạm biến áp 22/110 kV: 63 MVA vào Trạm biến áp 110 kV Nexif Bến Tre Giai đoạn 1 (V1-1-30MW) đã được phê duyệt; đầu nối cùng với V1-1 về Trạm biến áp 110 kV Bình Thạnh                                     |  |
| 12  | Bảo Thạnh                           | 50             | Ba Tri    | Bến Tre | Trạm biến áp 22/110 kV: 63 MVA; đường dây 110 kV mạch đơn dài 10 km, AC240 về trạm 110 kV Ba Tri  |  |
| 13  | Số 19 Bến Tre                       | 50             | Thừa Đức  | Bến Tre | Truyền tải qua đường dây 35 kV mạch đơn về thanh cái 35 kV của Trạm biến áp 35/220 kV Điện gió số 20 Bến Tre  |  |

| STT | Tên dự án         | Công suất (MW) | Huyện    | Tỉnh    | Đầu nối  | Điều kiện giải tỏa công suất  |
|-----|-------------------|----------------|----------|---------|--|---|
| 14  | Số 20 Bến Tre     | 50             | Thừa Đức | Bến Tre | Trạm biến áp 35/220 kV 2x63 MVA; đường dây 220 kV mạch đơn về Trạm biến áp 220 kV Bến Tre truyền tải công suất Điện gió 19, 20   | (Các công trình này chưa được bổ sung quy hoạch)<br>- Đẩy sớm tiến độ Trạm biến áp 220 kV Bình Đại và đường dây 220 kV mạch kép từ Trạm biến áp 220 kV Bình Đại - Bến Tre (250 MVA; 2x50 km) từ giai đoạn 2031 - 2035 sang giai đoạn 2021 - 2025.   |
| 15  | VPL Bến Tre - GD2 | 30             | Bình Đại | Bến Tre | Đầu gom các Điện gió VPL Bến Tre - Giai đoạn 1-2, Điện gió Bình Đại, Bình Đại 2, Bình Đại 3 vào thanh cái 110 kV; sau đó đầu nối về Trạm biến áp 110 kV Bình Đại qua đường dây 110 kV mạch kép dài 15 km, ACSR-2x240 | Thực hiện giải pháp xây mới và cải tạo lưới 110 kV tỉnh Bến Tre:<br>- Xây dựng mạch 2 đường dây 110 kV Bến Tre 220 kV - Bến Tre dài 0,24 km, ACSR-2x240.<br>- Xây dựng mạch 2 đường dây 110 kV Ba Tri - Giồng Trôm dài 16 km, ACSR-2x185.<br>- Xây dựng đường dây 110 kV mạch kép từ Trạm biến áp 220 kV Bến Tre đi Trạm biến áp 220 kV Mỹ Tho dài 15 km, ACSR-2x240.<br>- Xây dựng mạch 2 đường dây 110kV Giồng Trôm - |
| 16  | Bình Đại 2        | 49             | Bình Đại | Bến Tre |  |   |
| 17  | Bình Đại 3        | 49             | Bình Đại | Bến Tre |  |   |

| STT | Tên dự án                     | Công suất (MW) | Huyện            | Tỉnh      | Đầu nối  | Điều kiện giải tỏa công suất   |
|-----|-------------------------------|----------------|------------------|-----------|--|--|
|     |                               |                |                  |           |  | Bến Tre dài 24 km, ACSR-2x185<br>(Các công trình này chưa được bổ sung quy hoạch)<br>- Đẩy sớm tiến độ Trạm biến áp 220 kV Bình Đại và đường dây 220 kV mạch kép từ Trạm 220 kV Bình Đại – Bến Tre (250 MVA; 2x50 km) từ giai đoạn 2031 – 2035 sang giai đoạn 2021 – 2025. |
| 18  | Khai Long giai đoạn 2         | 100            | Ngọc Hiển        | Cà Mau    | Gom về Trạm biến áp 110 kV Điện gió Khai Long (vị trí đầu nối Điện gió Khai Long Giai đoạn 1)  | Trạm biến áp 220 kV Năm Căn và đường dây 220-110 kV đầu nối trạm   |
| 19  | Khai Long giai đoạn 3         | 100            | Ngọc Hiển        | Cà Mau    |  |  |
| 20  | Long Mỹ 1                     | 100            | Long Mỹ          | Hậu Giang | Trạm biến áp 22/220 kV: 250 MVA; đường dây 220 kV đầu nối chuyển tiếp trên 1 mạch đường dây 220 kV Nhiệt điện Cà Mau - Ô Môn dài 2x1 km, ACSR400 | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).   |
| 21  | Sóc Trăng 4                   | 350            | Thị xã Vĩnh Châu | Sóc Trăng | Đầu nối về Trạm biến áp 220 kV Vĩnh Châu qua đường dây 220 kV mạch kép   | Trạm biến áp 220 kV Vĩnh Châu vận hành trước tháng 10/2021; Đẩy sớm tiến độ xây mới đường dây 220 kV mạch kép đầu nối Trạm biến áp 220 kV Bạc Liêu chuyển tiếp trên đường dây 220 kV NĐ Cà Mau - Sóc Trăng, vận hành đồng bộ với các nguồn điện gió này                    |
| 22  | Phú Cường Sóc Trăng 1A và 1 B | 200            | Vĩnh Châu        | Sóc Trăng | Đầu nối về Trạm biến áp 220 kV Vĩnh Châu qua đường dây 220 kV mạch kép   |  |

| STT | Tên dự án                           | Công suất (MW) | Huyện             | Tỉnh      | Đầu nối   | Điều kiện giải tỏa công suất   |
|-----|-------------------------------------|----------------|-------------------|-----------|---|--|
| 23  | Sóc Trăng 16                        | 40             | Thị xã Vĩnh Châu  | Sóc Trăng | Đầu nối về thanh cái 110 kV - Trạm biến áp 220 kV Sóc Trăng   | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).   |
| 24  | Điện gió số 7 Sóc Trăng giai đoạn 2 | 90             | Vĩnh Châu         | Sóc Trăng | Tận dụng hạ tầng đầu nối cho Điện gió số 7 - Giai đoạn 1 - 30 MW (V-3); lắp bổ sung 2 máy biến áp 22/110 kV: 2x63 MVA   | Trạm biến áp 220 kV Vĩnh Châu; đường dây 110 kV mạch kép Vĩnh Châu - Bạc Liêu 220 kV |
| 25  | Sóc Trăng 11                        | 100,8          | Cù Lao Dung       | Sóc Trăng | Đầu nối về trạm 110 kV Trần Đề  | - Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).   |
| 26  | Hòa Đông 2                          | 72             | Vĩnh Châu         | Sóc Trăng | đầu nối chuyển tiếp trên 1 mạch đường dây 220 kV Vĩnh Châu - Sóc Trăng qua đường dây mạch kép dài khoảng 1 km   |  |
| 27  | BCG Sóc Trăng 1                     | 50             | Vĩnh Châu         | Sóc Trăng | Trạm biến áp 22/110 kV - 63 MVA; đường dây 110 kV mạch đơn về Trạm biến áp 220 kV Vĩnh Châu dài 8 km, ACSR185   |  |
| 28  | Trần Đề                             | 50             | Trần Đề           | Sóc Trăng | đường dây 110 kV mạch đơn về Trạm cắt 110 kV Trần Đề dài 4km, ACSR185   |  |
| 29  | Sông Hậu                            | 50             | Long Phú; Trần Đề | Sóc Trăng | đường dây 110 kV mạch đơn về Trạm cắt 110 kV Trần Đề dài 4km, ACSR185   |  |
| 30  | Nexif Energy                        | 40             |                   | Sóc Trăng | đường dây 110 kV mạch kép về Trạm biến áp 110 kV Trần Đề dài 2x18 km, ACSR240   |  |
| 31  | Lạc Hòa 2                           | 130            | Vĩnh Châu         | Sóc Trăng | Xây dựng đường dây 220 kV đầu nối vào Trạm biến áp 220 kV của dự án Điện gió Hòa Đông 2 qua đường dây 220 kV mạch đơn dài 6 km, ACSR240 (Điện gió Hòa Đông 2 đầu chuyển tiếp trên đường dây 220 kV Vĩnh Châu - Long Phú.) |  |
| 32  | Đông Thành 1                        | 80             | Duyên Hải         | Trà Vinh  | Gom về Trạm biến áp 220 kV Đông Thành và  |  |

| STT | Tên dự án        | Công suất (MW) | Huyện        | Tỉnh       | Đầu nối   | Điều kiện giải tỏa công suất  |
|-----|------------------|----------------|--------------|------------|---|---|
| 33  | Đông Thành 2     | 120            | Duyên Hải    | Trà Vinh   | đầu nối chuyển tiếp trên 1 mạch 220 kV ECOTECH Đông Hải - 500 kV Duyên Hải  |   |
| 34  | Đông Hải 1       | 100            | Duyên Hải    | Trà Vinh   | Đầu gom về Trạm biến áp 220kV ECOTECH Đông Hải, sau đó đầu nối về thanh cái 220 kV - Trạm biến áp 500 kV Duyên Hải qua đường dây 220 kV mạch kép dài 9 km, ACSR-2x330 | Thực hiện giải pháp xây mới và cải tạo lưới 110 kV tỉnh Bến Tre (4 công trình lưới 110 kV như đề xuất với tỉnh Bến Tre).  |
| 35  | Thăng Long       | 96             |              | Trà Vinh   | XDM đường dây 220kV mạch đơn đi thanh cái 220 kV của Trạm biến áp 500 kV Duyên Hải dài 12km, ACSR 400   |   |
| 36  | Tân Phú Đông     | 150            | Gò Công Đông | Tiền Giang | Đầu về Trạm biến áp 110 kV Gò Công hiện có qua đường dây mạch kép, dài 23 km, ACSR185   | Đường dây 110 kV Mỹ Tho 220 kV - Gò Công - Cần Đước - Cần Đước 220 kV mạch kép treo trước 1 mạch, dài 65 km, tiết diện phân pha ACSR-2x240 phải đưa vào vận hành (SPC dự kiến đóng điện công trình này cuối năm 2020) |
| 37  | Viên An          | 50             | Ngọc Hiển    | Cà Mau     | Đầu nối về Trạm biến áp 220 kV Năm Căn qua đường dây 220 kV mạch đơn dài 17 km, ACSR400   | Trong chế độ vận hành bình thường (N-0).  |
|     | <b>Tổng cộng</b> | <b>3166,8</b>  |              |            |   |   |

**Phụ lục V**  
**Danh mục các dự án điện gió đề xuất bổ sung quy hoạch khu vực Đông Nam Bộ**  
(Kèm theo Công văn số 345/TTg-CN ngày 25 tháng 6 năm 2020 của Thủ tướng Chính phủ)

| STT | Tên dự án                 | Công suất (MW) | Huyện     | Tỉnh              | Phương án đấu nối  | Điều kiện giải tỏa công suất             |
|-----|---------------------------|----------------|-----------|-------------------|--|--|
| 1   | Công Lý Bà Rịa - Vũng Tàu | 102,6          | Xuyên Mộc | Bà Rịa - Vũng Tàu | Đường dây 110kV mạch kép đấu về trạm biến áp 110 kV Xuyên Mộc chiều dài 21,5km | Trong chế độ vận hành bình thường (N-0). |

LawSoft \* Tel: 84-8-3303211 \* www.ThuVienPha